

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ KIỂM TRA TIN HỌC QUỐC GIA TRÌNH ĐỘ B**

**Khóa kiểm tra: 14/05/2016**

**Địa điểm: Trung tâm Công nghệ Thông tin**

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót       | Tên   | Giới<br>tính | Ngày sinh | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|------------------|-------|--------------|-----------|------------|---------|
| 1   | 16031001       | Võ Nguyễn Nguyệt | Anh   | Nữ           | 22-10-96  | Bình Phước |         |
| 2   | 16031002       | Đoàn Lê Mai      | Anh   | Nữ           | 01-10-96  | Thái Bình  |         |
| 3   | 16031003       | Nguyễn Thị Ngọc  | Anh   | Nữ           | 10-10-93  | Sông Bé    |         |
| 4   | 16031004       | Võ Thị Xuân      | Anh   | Nữ           | 16-04-95  | Ninh Thuận |         |
| 5   | 16031005       | Dương Vân        | Anh   | Nữ           | 21-05-96  | Tp.HCM     |         |
| 6   | 16031006       | Đỗ Tấn           | Bính  | Nam          | 26-09-96  | Quảng Ngãi |         |
| 7   | 16031007       | Hà Dương Duy     | Bình  | Nam          | 30-06-94  | Bình Dương |         |
| 8   | 16031008       | Đặng Bá          | Cần   | Nam          | 04-02-94  | Cần Thơ    |         |
| 9   | 16031009       | Nguyễn Thị Kim   | Chi   | Nữ           | 17-10-96  | Long An    |         |
| 10  | 16031010       | Hoàng Lan        | Chinh | Nữ           | 20-02-95  | Thanh Hóa  |         |
| 11  | 16031011       | Đỗ Thị Việt      | Chinh | Nữ           | 29-10-96  | Bắc Giang  |         |
| 12  | 16031012       | Mai Thị Thu      | Chung | Nữ           | 02-07-96  | Bình Định  |         |
| 13  | 16031013       | Hồ Khánh         | Diễm  | Nữ           | 27-11-95  | Bình Dương |         |
| 14  | 16031014       | Phạm Thị         | Diễm  | Nữ           | 28-08-96  | Phú Yên    |         |
| 15  | 16031015       | Thới Thị         | Diễm  | Nữ           | 25-02-97  | Quảng Ngãi |         |
| 16  | 16031016       | Phan Thị         | Diễn  | Nữ           | 22-03-95  | Hà Tĩnh    |         |
| 17  | 16031017       | Nguyễn Hoàng     | Diệp  | Nam          | 12-10-94  | Bình Dương |         |
| 18  | 16031018       | Võ Thị Ngọc      | Diệp  | Nữ           | 03-10-78  | Bình Dương |         |
| 19  | 16031019       | Trần Văn         | Định  | Nam          | 16-09-92  | Bình Định  |         |
| 20  | 16031020       | Nguyễn Trung     | Đức   | Nam          | 04-11-93  | Quảng Bình |         |
| 21  | 16031021       | Huỳnh Thị Thùy   | Dương | Nữ           | 13-02-96  | Bình Dương |         |
| 22  | 16031022       | Nguyễn Phước     | Đường | Nam          | 19-02-92  | An Giang   |         |
| 23  | 16031023       | Trần Đức         | Duy   | Nam          | 08-08-89  | Bình Dương |         |
| 24  | 16031024       | Phạm Thị         | Giang | Nữ           | 01-12-96  | Thái Bình  |         |
| 25  | 16031025       | Phạm Thị Thu     | Giang | Nữ           | 24-12-95  | Sông Bé    |         |
| 26  | 16031026       | Trần Thị         | Hà    | Nữ           | 25-06-96  | Lâm Đồng   |         |
| 27  | 16031027       | Đinh Thị Ngân    | Hà    | Nữ           | 10-10-96  | Hà Tĩnh    |         |
| 28  | 16031028       | Bùi Trần Thu     | Hà    | Nữ           | 29-01-95  | Sông Bé    |         |
| 29  | 16031029       | Lê Diễm          | Hằng  | Nữ           | 28-09-96  | Bình Dương |         |
| 30  | 16031030       | Ngô Thị          | Hằng  | Nữ           | 17-09-96  | Nam Định   |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót          | Tên   | Giới<br>tính | Ngày sinh | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|---------------------|-------|--------------|-----------|------------|---------|
| 31  | 16031031       | Trần Thị            | Hạnh  | Nữ           | 27-04-95  | Hà Nội     |         |
| 32  | 16031032       | Trần Thị Ngọc       | Hảo   | Nữ           | 05-11-96  | Sông Bé    |         |
| 33  | 16031033       | Nguyễn Thị Bích     | Hảo   | Nữ           | 02-06-95  | Đà Nẵng    |         |
| 34  | 16031034       | Đỗ Thị              | Hiền  | Nữ           | 01-03-96  | Bình Dương |         |
| 35  | 16031035       | Đỗ Ngọc             | Hiệp  | Nam          | 08-10-93  | Hà Nam     |         |
| 36  | 16031036       | Nguyễn Thị Thanh    | Hiếu  | Nữ           | 09-09-95  | Bình Dương |         |
| 37  | 16031037       | Trần Thị Ngọc       | Hoa   | Nữ           | 02-01-93  | Bình Định  |         |
| 38  | 16031038       | Lê Thị              | Hóa   | Nữ           | 26-08-96  | Bình Dương |         |
| 39  | 16031039       | Trương Thị          | Hòa   | Nữ           | 28-01-96  | Nghệ An    |         |
| 40  | 16031040       | Nguyễn Thị Kim      | Hoàng | Nữ           | 07-09-96  | Sông Bé    |         |
| 41  | 16031041       | Đặng Kim            | Hồng  | Nữ           | 11-07-95  | Tp.HCM     |         |
| 42  | 16031042       | Mạc Thị Thu         | Hợp   | Nữ           | 09-06-96  | Quảng Ngãi |         |
| 43  | 16031043       | Nguyễn Văn          | Hùng  | Nam          | 29-11-95  | Đồng Tháp  |         |
| 44  | 16031044       | Lê Thị              | Hương | Nữ           | 20-08-94  | Thanh Hóa  |         |
| 45  | 16031045       | Đỗ Quỳnh            | Hương | Nữ           | 27-02-97  | Bình Dương |         |
| 46  | 16031046       | Nguyễn Thị Mai      | Hương | Nữ           | 16-08-95  | Đắk Lắk    |         |
| 47  | 16031047       | Ngô Thị             | Hương | Nữ           | 22-03-95  | Quảng Trị  |         |
| 48  | 16031048       | Phan Văn            | Hữu   | Nam          | 18-11-95  | Nam Định   |         |
| 49  | 16031049       | Đinh Thị Thu        | Huyền | Nữ           | 20-03-95  | Ninh Bình  |         |
| 50  | 16031050       | Lê Thị              | Huyền | Nữ           | 20-06-88  | Thái Bình  |         |
| 51  | 16031051       | Lê Thị Ngọc         | Huyền | Nữ           | 08-06-95  | Gia Lai    |         |
| 52  | 16031052       | Lê Phạm             | Huỳnh | Nam          | 19-03-96  | Bình Dương |         |
| 53  | 16031053       | Vương Triều         | Khang | Nữ           | 29-03-95  | Sông Bé    |         |
| 54  | 16031054       | Phạm Duy            | Khánh | Nam          | 09-07-95  | Bình Dương |         |
| 55  | 16031055       | Lương Thị Kim       | Lan   | Nữ           | 16-02-95  | Bình Dương |         |
| 56  | 16031056       | Nguyễn Thị          | Lanh  | Nữ           | 04-03-95  | Quảng Bình |         |
| 57  | 16031057       | Ngô Đình Ngọc       | Lanh  | Nữ           | 01-12-95  | Cà Mau     |         |
| 58  | 16031058       | Lê Thị Thảo         | Linh  | Nữ           | 04-09-95  | Thanh Hóa  |         |
| 59  | 16031059       | Trần Thị Mỹ         | Linh  | Nữ           | 25-10-95  | Bình Dương |         |
| 60  | 16031060       | Đỗ Khánh            | Linh  | Nữ           | 15-04-96  | Bình Phước |         |
| 61  | 16031061       | Nguyễn Thị Thùy     | Linh  | Nữ           | 10-06-96  | Sông Bé    |         |
| 62  | 16031062       | Nguyễn Thị Phương   | Linh  | Nữ           | 09-11-97  | Bình Dương |         |
| 63  | 16031063       | Đỗ Duy              | Linh  | Nữ           | 19-08-96  | Đồng Nai   |         |
| 64  | 16031064       | Hoàng Gia           | Linh  | Nữ           | 04-10-96  | Đồng Nai   |         |
| 65  | 16031065       | Nguyễn Thùy         | Linh  | Nữ           | 26-12-96  | Bình Dương |         |
| 66  | 16031066       | Nguyễn Thị Phương   | Linh  | Nữ           | 10-10-94  | Quảng Bình |         |
| 67  | 16031067       | Huỳnh Đoàn Thị Diễm | Loan  | Nữ           | 18-08-95  | Bình Dương |         |
| 68  | 16031068       | Nguyễn Thị          | Loan  | Nữ           | 27-05-94  | Thanh Hóa  |         |
| 69  | 16031069       | Huỳnh Thị Kiều      | Ly    | Nữ           | 10-06-94  | Quảng Nam  |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót           | Tên    | Giới<br>tính | Ngày sinh | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|----------------------|--------|--------------|-----------|------------|---------|
| 70  | 16031070       | Bùi Thị Hoài         | Mi     | Nữ           | 15-06-96  | Lâm Đồng   |         |
| 71  | 16031071       | Phạm Tú Quốc         | Minh   | Nam          | 28-12-91  | Đắk Lắk    |         |
| 72  | 16031072       | Nguyễn Thị           | Mỹ     | Nữ           | 05-06-96  | Đắk Lắk    |         |
| 73  | 16031073       | Nguyễn Thị           | Năm    | Nữ           | 10-05-94  | Thanh Hóa  |         |
| 74  | 16031074       | Dương Thị Hồng       | Nga    | Nữ           | 26-11-96  | Sông Bé    |         |
| 75  | 16031075       | Quách Thị Lệ         | Ngân   | Nữ           | 10-01-96  | Bình Định  |         |
| 76  | 16031076       | Lê Kim               | Ngân   | Nữ           | 16-11-95  | Sông Bé    |         |
| 77  | 16031077       | Nguyễn Kim           | Ngân   | Nữ           | 16-04-96  | Bình Dương |         |
| 78  | 16031078       | Trương Thị Mỹ        | Ngọc   | Nữ           | 22-08-96  | Gia Lai    |         |
| 79  | 16031079       | Nguyễn Thị Tuyết     | Ngọc   | Nữ           | 06-09-96  | Long An    |         |
| 80  | 16031080       | Hồ Hữu               | Nhân   | Nam          | 23-03-95  | Bình Dương |         |
| 81  | 16031081       | Đinh Thị Thảo        | Nhi    | Nữ           | 30-08-96  | Lâm Đồng   |         |
| 82  | 16031082       | Trần Yến             | Nhi    | Nữ           | 15-01-96  | Long An    |         |
| 83  | 16031083       | Nguyễn Ngọc Linh     | Nhi    | Nữ           | 05-05-97  | Bình Dương |         |
| 84  | 16031084       | Hà Thị Thu           | Nhi    | Nữ           | 03-09-96  | Sông Bé    |         |
| 85  | 16031085       | Nguyễn Thị Út        | Nhiên  | Nữ           | 25-07-95  | Kon Tum    |         |
| 86  | 16031086       | Phan Thị Hà          | Như    | Nữ           | 20-10-96  | Đắk Lắk    |         |
| 87  | 16031087       | Đinh Thị             | Như    | Nữ           | 04-05-94  | Cà Mau     |         |
| 88  | 16031088       | Trần Thị Hồng        | Nhung  | Nữ           | 02-06-91  | Hải Hưng   |         |
| 89  | 16031089       | Lê Thị Hồng          | Nhung  | Nữ           | 11-08-81  | Bình Dương |         |
| 90  | 16031090       | Nguyễn Thị           | Nhung  | Nữ           | 20-02-95  | Đắk Lắk    |         |
| 91  | 16031091       | Nguyễn Hoàng Cơ Diệu | Nương  | Nữ           | 19-02-97  | Bình Thuận |         |
| 92  | 16031092       | Lương Hoàng          | Oanh   | Nữ           | 28-01-94  | Bình Dương |         |
| 93  | 16031093       | Trần Minh            | Phát   | Nam          | 12-01-96  | Bình Dương |         |
| 94  | 16031094       | Vũ Thị               | Phương | Nữ           | 13-08-95  | Sông Bé    |         |
| 95  | 16031095       | Nguyễn Thị Trúc      | Phương | Nữ           | 12-10-95  | Lâm Đồng   |         |
| 96  | 16031096       | Lê Thị Mai           | Phương | Nữ           | 16-10-96  | Ninh Thuận |         |
| 97  | 16031097       | Nguyễn Bảo           | Phương | Nữ           | 26-09-95  | Đồng Nai   |         |
| 98  | 16031098       | Lê Thị               | Phượng | Nữ           | 04-06-94  | Hà Tĩnh    |         |
| 99  | 16031099       | Quách Ngọc Như       | Quỳnh  | Nữ           | 28-09-96  | Đồng Nai   |         |
| 100 | 16031100       | Phạm Nguyễn Trúc     | Quỳnh  | Nữ           | 20-12-96  | Bình Dương |         |
| 101 | 16031101       | Hồ Thị               | Sương  | Nữ           | 30-12-88  | Đắk Lắk    |         |
| 102 | 16031102       | Nguyễn Hữu           | Tài    | Nữ           | 13-10-95  | Bình Dương |         |
| 103 | 16031103       | Lê Thị Anh           | Tha    | Nữ           | 17-06-96  | Bình Thuận |         |
| 104 | 16031104       | Trần Thị Thu         | Thanh  | Nữ           | 29-11-96  | Sông Bé    |         |
| 105 | 16031105       | Nguyễn Thị           | Thanh  | Nữ           | 13-08-95  | Đồng Nai   |         |
| 106 | 16031106       | Nguyễn Thị Thanh     | Thảo   | Nữ           | 04-03-95  | Bình Dương |         |
| 107 | 16031107       | Huỳnh Thị Thu        | Thảo   | Nữ           | 05-05-96  | Ninh Thuận |         |
| 108 | 16031108       | Trương Thùy Phương   | Thảo   | Nữ           | 13-11-97  | Bình Dương |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót         | Tên    | Giới<br>tính | Ngày sinh | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------|--------|--------------|-----------|------------|---------|
| 109 | 16031109       | Nguyễn Thị Kim     | Thi    | Nữ           | 01-06-96  | Bình Dương |         |
| 110 | 16031110       | Trương Thị Út      | Thoa   | Nữ           | 01-12-94  | Sông Bé    |         |
| 111 | 16031111       | Lê Thị             | Thu    | Nữ           | 30-05-96  | Nghệ An    |         |
| 112 | 16031112       | Trần Anh           | Thư    | Nữ           | 07-07-96  | Sông Bé    |         |
| 113 | 16031113       | Đỗ Nguyễn Hoài     | Thư    | Nữ           | 04-10-96  | Bình Dương |         |
| 114 | 16031114       | Nguyễn Thị         | Thương | Nữ           | 03-08-95  | Hà Tĩnh    |         |
| 115 | 16031115       | Trần Thị           | Thương | Nữ           | 10-11-95  | Thái Bình  |         |
| 116 | 16031116       | Đặng Thị Hoài      | Thương | Nữ           | 30-07-94  | Bình Dương |         |
| 117 | 16031117       | Nguyễn Thị         | Thương | Nữ           | 07-05-96  | Đắk Lắk    |         |
| 118 | 16031118       | Tạ Lê Minh         | Thuy   | Nữ           | 13-02-96  | Bình Dương |         |
| 119 | 16031119       | Tô Thị Bích        | Thủy   | Nữ           | 01-06-90  | Bình Dương |         |
| 120 | 16031120       | Vũ Thị             | Thủy   | Nữ           | 07-07-94  | Thái Bình  |         |
| 121 | 16031121       | Võ Thị Thanh       | Thủy   | Nữ           | 08-06-96  | Bình Dương |         |
| 122 | 16031122       | Nguyễn Thị Thu     | Thủy   | Nữ           | 10-07-96  | Bình Dương |         |
| 123 | 16031123       | Đặng Thị Thanh     | Thủy   | Nữ           | 11-07-96  | Sông Bé    |         |
| 124 | 16031124       | Nguyễn Phúc Hà     | Tiên   | Nữ           | 01-12-95  | Bình Dương |         |
| 125 | 16031125       | Trần Thị Thủy      | Tiên   | Nữ           | 19-09-96  | Bình Thuận |         |
| 126 | 16031126       | Trần Thị Cẩm       | Tiên   | Nữ           | 01-07-95  | Cần Thơ    |         |
| 127 | 16031127       | Trần Thị Cẩm       | Tiên   | Nữ           | 15-12-95  | Long An    |         |
| 128 | 16031128       | Dương Thị          | Toan   | Nữ           | 04-10-95  | Đắk Lắk    |         |
| 129 | 16031129       | Nguyễn Mai         | Trâm   | Nữ           | 27-07-96  | Đồng Nai   |         |
| 130 | 16031130       | Nguyễn Chánh Trân  | Trân   | Nữ           | 25-11-95  | An Giang   |         |
| 131 | 16031131       | Nguyễn Hoàng Minh  | Trang  | Nữ           | 22-05-96  | Bình Dương |         |
| 132 | 16031132       | Nguyễn Thị Thùy    | Trang  | Nữ           | 15-12-95  | Sông Bé    |         |
| 133 | 16031133       | Phan Thị           | Trang  | Nữ           | 10-03-96  | Thanh Hóa  |         |
| 134 | 16031134       | Lê Thị Hà          | Trang  | Nữ           | 16-12-95  | Đắk Lắk    |         |
| 135 | 16031135       | Lê Thanh           | Triết  | Nam          | 25-11-85  | Bình Dương |         |
| 136 | 16031136       | Nguyễn Thị Ngọc    | Triệu  | Nữ           | 17-01-95  | Bình Dương |         |
| 137 | 16031137       | Lê Quốc            | Triệu  | Nam          | 14-04-92  | Bình Dương |         |
| 138 | 16031138       | Tổng Quốc          | Trọng  | Nam          | 13-12-93  | Bình Dương |         |
| 139 | 16031139       | Nguyễn Thị Kim     | Trúc   | Nữ           | 12-11-96  | Bình Dương |         |
| 140 | 16031140       | Vũ Thị             | Tú     | Nữ           | 20-03-96  | Bình Phước |         |
| 141 | 16031141       | Nguyễn Ngọc Khánh  | Tuyền  | Nữ           | 13-03-96  | Sông Bé    |         |
| 142 | 16031142       | Trần Thị Thanh     | Tuyền  | Nữ           | 05-10-96  | Bình Dương |         |
| 143 | 16031143       | Võ Thị Ngọc        | Tuyết  | Nữ           | 06-02-93  | Bình Định  |         |
| 144 | 16031144       | Nguyễn Ngọc Phương | Uyên   | Nữ           | 19-05-97  | Tp.HCM     |         |
| 145 | 16031145       | Nguyễn Hoàng Thê   | Uyên   | Nữ           | 28-06-96  | Bình Dương |         |
| 146 | 16031146       | Nguyễn Thị         | Uyên   | Nữ           | 07-09-96  | Kon Tum    |         |
| 147 | 16031147       | Hán Nữ Tố          | Uyển   | Nữ           | 03-06-96  | Ninh Thuận |         |

| STT | Số<br>báo danh | Họ tên lót      | Tên  | Giới<br>tính | Ngày sinh | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------------|------|--------------|-----------|------------|---------|
| 148 | 16031148       | Nguyễn Thị Cẩm  | Vân  | Nữ           | 09-11-96  | Sông Bé    |         |
| 149 | 16031149       | Nguyễn Thị Kiều | Viên | Nữ           | 14-01-96  | Bình Phước |         |
| 150 | 16031150       | Nguyễn Hữu      | Vinh | Nam          | 22-12-95  | Bình Dương |         |
| 151 | 16031151       | Huỳnh           | Vinh | Nữ           | 10-11-96  | Bình Dương |         |
| 152 | 16031152       | Tô Phong        | Vinh | Nam          | 28-04-94  | Sông Bé    |         |
| 153 | 16031153       | Lê Hoàng Yên    | Vy   | Nữ           | 03-08-96  | Bình Dương |         |
| 154 | 16031154       | Lương Thị Hải   | Yến  | Nữ           | 13-05-94  | Sông Bé    |         |

Danh sách này có 154 thí sinh

Lập bảng

( Đã ký )

Phan Thị Ngọc Diệp

GIÁM ĐỐC

( Đã ký )

Tô Vĩnh Bảo